

QO, ngày 31 tháng 3 năm 2021

Số: 69/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ các điều 29, điều 35, điều 149, điều 397; điều 212 và điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 58, điều 81, điều 82 và điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 51/2021/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

**- Chị Nguyễn Thị Phương L** sinh năm 1988.

ĐKKHKT và nơi ở: Thôn Tình Lam, xã Đại THnh, huyện QO, tHnh phố HN.

**- Anh Nguyễn Văn C** sinh năm 1987.

ĐKKHKT và nơi ở: Thôn Tình Lam, xã Đại THnh, huyện QO, tHnh phố HN.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Phương L và anh Nguyễn Văn C kết hôn hợp pháp có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đại THnh, huyện QO, tHnh phố HN ngày 01/8/2008. Hôn nhân là hợp pháp. Do mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, hai bên thực sự tự nguyện ly hôn;

[2]. Về con chung: Chị L, anh C có 04 con chung là cháu Nguyễn Thị Phương T sinh ngày 27/01/2009; Cháu Nguyễn Thị Khánh H sinh ngày 03/5/2010;

Cháu Nguyễn Anh Kiệt sinh ngày 18/3/2014 và cháu Nguyễn Hoàng A sinh ngày 01/12/2016. Chị L, anh C thỏa thuận giao chị L là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cháu T cho đến khi có quyết định khác. Giao anh C là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cháu H, cháu Kiệt, cháu Hoàng A cho đến khi các cháu tròn 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác. Chị L, anh C có quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị L, anh C thỏa thuận không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

[3]. Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Chị L, anh C tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Chị L tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị Phương L ly hôn anh Nguyễn Văn C;

- *Về con chung*: Giao chị L là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cháu Nguyễn Thị Phương T sinh ngày 27/01/2009 cho đến khi có quyết định khác. Giao anh C là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục 03 con chung là cháu Nguyễn Thị Khánh H sinh ngày 03/5/2010; cháu Nguyễn Anh Kiệt sinh ngày 18/3/2014 và cháu Nguyễn Hoàng A sinh ngày 01/12/2016 cho đến khi các cháu tròn 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác. Chị L, anh C có quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

*Về cấp dưỡng nuôi con*: Chị L, anh C thỏa thuận không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị L đối với cháu H, cháu Kiệt, cháu Hoàng A cho đến khi có quyết định thay đổi khác; tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh C đối với cháu T cho đến khi có quyết định thay đổi khác.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Không xem xét do đương sự không yêu cầu;

2. Về lệ phí Tòa án: Chị L tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số **0011438 ngày 12/3/2021** của Chi cục Thi hành án dân sự huyện QO, thành phố HN.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban Hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tHnh phố HN;
- VKSND huyện QO;
- Chi cục THADS huyện QO;
- UBND xã Đại THnh;
- Lưu: hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Hồng Phong**